

R_x Thuốc bán theo đơn

CEBASTIN 20

VIÊN NÉN BAO PHIM

CÔNG THỨC: Cho 1 viên nén bao phim

Ebastin 20 mg

Tá dược: Microcrystalin cellulose, Starch 1500, Croscarmellose natri, Magnesi stearat, Lactose monohydrat, Readilycoat.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ:

Dược lực học:

Ebastin là chất đối kháng với histamin tại thụ thể H₁, có tác dụng lâu dài và chọn lọc.

Dược động học:

Hấp thu:

Sau khi uống, Ebastin được hấp thu nhanh và chuyển hóa thành carebastin có hoạt tính dược lý

Phân bố, chuyển hóa và thải trừ:

- Sau khi uống một liều duy nhất 20 mg, nồng độ đỉnh trong huyết tương của ebastin là 2,8 ng/ml, trong 1 - 3 giờ và của carebastin là 157 ng/ml.
- Thời gian bán thải của carebastin từ 15-19 giờ; 66% carebastin được đào thải chủ yếu qua nước tiểu dưới dạng chất chuyển hoá liên hợp.

CHỈ ĐỊNH:

Ebastin được chỉ định để điều trị triệu chứng của:

- Viêm mũi dị ứng (theo mùa hoặc quanh năm), có hoặc không kèm viêm kết mạc dị ứng.
- Nổi mề đay vô căn mạn tính

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Bệnh nhân quá mẫn với các thành phần của thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Kháng histamin H₁, thuốc trị loạn nhịp tim, thuốc kháng nấm nhóm azol và kháng sinh nhóm macrolid. Không uống cùng với rượu.

THẬN TRỌNG:

Hội chứng QT dài, hạ kali máu, đang điều trị với thuốc làm tăng QT hoặc ức chế hệ thống enzym CYP3A4 (nhóm azol, nhóm macrolid). Ebastin nên được sử dụng thận trọng ở bệnh nhân suy thận hoặc gan nhẹ đến trung bình. Không nên dùng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Thường là đau đầu, khô miệng và buồn ngủ. Hiếm khi viêm họng, đau bụng, khó tiêu, mệt mỏi, chảy máu cam, viêm mũi, viêm xoang, buồn nôn và mất ngủ.

Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Cần tránh dùng cho người đang lái xe và vận hành máy móc do thuốc có thể gây đau đầu, buồn ngủ.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Người lớn:

Ngứa nghiêm trọng: Khởi đầu 20 mg/ngày, sau đó 10 mg/ngày khi bớt ngứa.

Viêm mũi dị ứng theo mùa: 20 mg/ngày. Suy gan nhẹ tới vừa tối đa 10mg/ngày

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

- Trong các nghiên cứu tiến hành với một liều lượng cao, không có dấu hiệu hoặc triệu chứng có ý nghĩa lâm sàng đã được quan sát lên đến 100 mg cho mỗi ngày một lần. Không có thuốc giải độc đặc cho ebastin.

- Trong trường hợp quá liều, rửa dạ dày, giám sát các chức năng quan trọng bao gồm cả điện tâm đồ, và điều trị triệu chứng nên được thực hiện

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Đóng trong vỉ bấm ép

Hộp 3 vỉ x 10 viên nén bao phim

Hộp 6 vỉ x 10 viên nén bao phim

BẢO QUẢN:

Để nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG:

24 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Viên nén bao phim CEBASTN 20 đạt theo Tiêu Chuẩn Cơ Sở.

- Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

- Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.

- Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của thầy thuốc.

- Sản xuất tại: Công ty Cổ phần Dược phẩm 3/2, Nhà máy GMP - WHO số 930 C2, Đường C, KCN Cát Lái, Cụm II, P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, TP.HCM



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 3/2

601 Cách Mạng Tháng Tám, P.15, Q.10, TP. HCM

F.T. PHARMA

Điện thoại: 39700025 - 37422612

Fax: 39700182

Email: duocpham32@ft-pharma.com Website: www.ft-pharma.com